

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT- TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích N

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn T; ông Nguyễn Văn Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim A - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST- HS, ngày 03 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Xuân K**; Giới tính: nam;

Sinh ngày: 29/8/2005, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú: khu phố C, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: không

Trình độ học vấn: 7/12 Nghề nghiệp: không.

Con ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1977

Con bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974

Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: **Trần A T**; Giới tính: nam;

Sinh ngày: 25/10/2006, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú: khu phố C, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: đi biển;

Con ông Trần L (đã chết)

Con bà Huỳnh Thị Kim L1, sinh năm 1970;

Anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Họ và tên: **Thạch Hàn Thái M**, tên gọi khác: Mỹ Ca; Giới tính: nam;

Sinh ngày: 26/6/2007, tại tỉnh Bình Thuận;

Nơi cư trú: khu phố G, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: Khơ Me; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: làm thuê;

Con ông Nguyễn Văn Đ3, sinh năm 1986

Con bà Thạch Thị Ngọc H1, sinh năm 1985

Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Họ và tên: **Lê Thái Q**; Giới tính: nam; Tên thường gọi: K;

Sinh ngày: 08/3/2007, tại tỉnh Ninh Thuận;

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: chở đá lạnh;

Con ông không rõ; Con bà Nguyễn Thị Tuyết H2, sinh năm 1990;

Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo:

1. Mẹ bị cáo Thạch Hàn Thái M, bà Thạch Thị Ngọc H1, sinh năm 1984; Nơi cư trú: khu phố G, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Mẹ bị cáo Lê Thái Q, bà Nguyễn Thị Tuyết H2, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị hại: Trương Ngọc T1, sinh ngày: 08/7/2003

Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Gia B1, sinh ngày 06/11/2009

Nơi cư trú: số B, đường T, khu phố G, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Nguyễn Văn Đ1, sinh ngày: 07/10/2008

Địa chỉ: khu phố B, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3. Huỳnh Thị Kim L1, sinh năm 1970 (Mẹ bị cáo Trần A T)

Nơi cư trú: khu phố C, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

4. Trương Ngọc L2, sinh năm: 1973 (Cha bị hại Trương Ngọc T1), (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Mẹ Lê Gia B1, bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: số B, đường T, khu phố G, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Mẹ Nguyễn Văn Đ1, bà Nguyễn Thị Bích C, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: V, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Nhân chứng: Trương Ngọc H3, sinh năm: 2001, (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do Nguyễn Xuân K (sinh ngày 29/8/2005, là nhân viên

của nhà hàng TK, có địa chỉ tại khu phố A, phường X, thành phố Phan Thiết) mượn số tiền 3.000.000 đồng của Nguyễn Thị Hoài T2 (sinh năm 2001, trú tại khu phố P, thị trấn P, huyện H), nhưng do K không trả nên T2 nhờ Trương Ngọc T1 (sinh năm 2003, trú tại thôn P, xã H, huyện H) và Trương Ngọc H3 (sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã H, huyện H) đến nhà hàng TK gặp K để đòi tiền dùm nên vào khoảng 23 giờ ngày 09/8/2023, T1 và H3 đi đến trước cổng nhà hàng TK gặp 01 nhân viên (không rõ nhân thân) hỏi để gặp K thì nhân viên này nói K đang trong ca làm. Nói xong nhân viên này bỏ đi vào trong nhà hàng nói với K là có người đang tìm K, còn T1 và H3 đi qua bên kia đường đối diện nhà hàng TK ngồi chờ K tan ca.

Khi K nghe nói có người tìm K, K gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger gặp Trần A T (sinh ngày 25/10/2006), K nói: *“mày kéo người lên dắt tao về, cầm theo đồ (tức hung khí) vừa đủ, tụi mày đến quán cà phê “Nâu Đen” thì nhắn tin cho tao, nếu thấy tụi nó đánh tao thì tụi mày chạy lên bay vô sập luôn”*, T đồng ý, T lấy 01 cây dao cá mập bỏ vào cốp xe mô tô hiệu Airblade (bên trong cốp xe đã có sẵn 02 cây dao cá mập và 01 cây kiếm ống) chạy đến nhà của Thạch Hàn Thái M (sinh ngày 26/6/2007). Trên đường đi, T gặp Lê Gia B1 (sinh ngày 06/11/2009, trú tại khu phố G, phường Đ, thành phố Phan Thiết), T nói: *“K bị chặn đường đánh, nhờ B1 đi giúp”*, B1 đồng ý thì T điều khiển xe mô tô chở B1 đến nhà của M. Tại nhà của M, có M, Nguyễn Minh T3 (sinh năm 2008, chưa rõ nhân thân), Nguyễn Văn Đ1 (sinh ngày 07/10/2008, trú tại khu phố B, phường P, thành phố Phan Thiết) và Lê Thái Q (sinh ngày 08/3/2007) thì T nói: *“Em tôi bị đánh ngoài siêu thị L3, ra giúp tôi nha”* thì cả nhóm đồng ý. B1 lấy 01 cây rựa tại nhà của M cầm theo, rồi cả nhóm đi trên 03 chiếc xe mô tô chạy đến quán cà phê “Nâu đen”, gần nhà hàng TK như K đã hẹn với T thì dừng xe, T mở cốp xe của Thành ra, T, Đ1, Q mỗi người lấy 01 cây dao cá mập, T3 lấy 01 cây kiếm ống, B1 cầm 01 cây rựa, rồi đứng chờ K gọi.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày 09/8/2023, hết giờ làm, K đi ra trước cổng nhà hàng thì T1 và H3 đang ở bên kia đường đối diện nhà hàng TK thấy đi đến gặp K, T1 kêu K trả tiền cho T2 thì K trả lời K không có nợ tiền, rồi K lấy điện thoại gọi cho T, K nói: *“tụi mày chạy lên đi”*. T vừa nghe điện thoại xong, liền nói với cả nhóm cùng chạy xe đến nhà hàng TK thì B1 điều khiển xe chở T ngồi sau cầm cây dao cá mập, M điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau cầm cây dao cá mập, Đ1 điều khiển xe mô tô chở T3 cầm cây kiếm ống chạy đến, dừng xe lại gần nơi K với T1 và H3 đang đứng nói chuyện, cả nhóm xuống xe liền lúc này, K dùng tay đánh vào mặt của T1 01 cái, T1 và H3 bỏ chạy. K chạy bộ rượt đuổi theo H3, H3 bỏ chạy nên không đuổi kịp. T cầm cây dao cá mập rượt đuổi theo T1, T dùng cây dao cá mập chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái của T1 gây thương tích, B1 cầm cây rựa chạy theo sau đến chém 01 nhát vào bắp tay trái của T1 nhưng không trúng. Sau khi chém xong, cả nhóm bỏ đi.

T1 bị thương, được H3 chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận cấp cứu, đến ngày 15/8/2023, T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ Lê Gia B1: 01 cây dao dài 52 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33 cm, cán gỗ dài 19 cm.

- Thu giữ từ Nguyễn Xuân K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 bị bể màn hình, không rõ chất lượng bên trong.

- Thu giữ từ Lê Lâm Quỳnh N1 (nhân viên nhà hàng TK): 01 USB màu bạc, phía trên mặt có chữ KINGMAX-1830-16GB, bên trong chứa clip ghi lại hình ảnh vụ việc đánh nhau ngày 09/8/2023.

- 02 cây dao cá mập, 01 cây rựa và 01 cây kiếm ống, hiện không thu giữ được.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 191 ngày 07/02/2024 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trương Ngọc T1 như sau:

1. Các kết quả chính:

Vết thương - chấn thương bàn tay trái, gãy kín xương móc, xương bàn ngón 5 bàn tay trái, đứt gân duỗi các ngón 1, 2, 3, 4 bàn tay trái, đứt gân duỗi cổ tay quay ngón tay trái đã được phẫu thuật nối gân hiện đã can xương, hạn chế duỗi cổ tay mức độ nhẹ, để lại sẹo vết thương kích thước: (7 x 0,8) cm; sẹo vết mổ kích thước: (4,2 x 0,7) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6% + 5% + 3% + 2%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trương Ngọc T1 tại thời điểm giám định là: 15%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Vết thương - chấn thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương - chấn thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Xử lý vật chứng:

01 cây dao dài 52cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán gỗ dài 19cm, là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

01 USB màu bạc, phía trên mặt có chữ KINGMAX-1830-16GB, bên trong chứa clip ghi lại hình ảnh vụ việc đánh nhau ngày 09/8/2023, được lưu vào hồ sơ để phục vụ xét xử.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 bị bể màn hình, không rõ chất lượng bên trong, là của Huỳnh Thị H (sinh năm 1974, trú tại khu phố C, phường Đ, thành phố Phan Thiết; là mẹ của K) không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Về phần dân sự:

Ông Trương Ngọc L2 (sinh năm 1973, là cha của Trương Ngọc T1) yêu cầu bồi thường số tiền 64.932.210 đồng, gồm: chi phí điều trị tại Bệnh viện tỉnh Bình Thuận là 1.932.210 đồng; chi phí khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Tâm An Sài Gòn là 3.000.000 đồng; ngày công lao động của người nuôi bệnh (300.000 đồng x 05 ngày) là 1.500.000 đồng; tiền mất thu nhập của T1 trong 03 tháng (350.000 đồng/ngày x 03 tháng) là 31.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 27.000.000 đồng. Ông L2 đã nhận được số tiền 15.000.000 đồng do gia đình của K là 5.000.000 đồng, gia đình của T 5.000.000 đồng, gia đình của M 5.000.000 đồng tự nguyện bồi thường. Ông L2 yêu cầu tiếp tục bồi thường 49.932.210 đồng.

Sau khi Tòa án ra Quyết định xét xử, gia đình của Nguyễn Xuân K và Trần A T mỗi gia đình bồi thường thêm cho T1 số tiền 10.000.000 đồng, tổng cộng số tiền T1 đã được bồi thường là 35.000.000 đồng. Ông Trương Ngọc L2 là cha ruột của T1 và T1 đã trực tiếp nhận không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số: 231/CT-VKSPT-HS, ngày 28/10/2024, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát trong phần luận tội đã bổ sung thêm tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” đối với 02 bị cáo Nguyễn Xuân K và Trần A T, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm o, khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân K** từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Trần A T** từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Thạch Hàn Thái M** từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

4. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Lê Thái Q** từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án đối với 01 cây dao dài 52cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán gỗ dài 19cm.

Về phần dân sự: ông Trương Ngọc L2 là cha ruột của T1 và T1 đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Ý kiến của các bị cáo:

K: Bị cáo đã biết lỗi, ăn năn hối hận, bị cáo bị xét xử là không bị oan, xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án treo để bị cáo được ở với gia đình.

T: Bị cáo đã biết lỗi, hối hận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

M: Bị cáo đã biết lỗi, hối hận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án treo để bị cáo được ở nhà giúp đỡ gia đình.

Q: Bị cáo đã biết lỗi, hối hận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Ý kiến của bị hại Trương Ngọc T1: xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xin cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Bà Huỳnh Thị H, Huỳnh Thị Kim L1, Thạch Thị Ngọc H1, Nguyễn Thị Tuyết H2 đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Phan Thiết, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản Cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/8/2023, tại khu vực phía trước nhà hàng TK thuộc khu phố A, phường X, thành phố Phan Thiết. Do mâu thuẫn nhỏ, Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q, Lê Gia B1, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Minh T3 đã có hành vi sử dụng hung khí gồm: cây dao cá mập, cây kiếm ống, cây rựa rượt đuổi Trương Ngọc T1, Trần A T dùng cây dao cá mập, chém 01 nhát trúng vào bàn tay trái của T1 gây thương tích với tỉ lệ thương tật 15%.

Vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Xuân K là người khởi xướng; Trần A T là người trực tiếp gây ra thương tích cho Trương Ngọc T1; Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q, Lê Gia B1, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Minh T3 với vai trò giúp sức nên Mỹ, Q, B1, Đ1, T3 đều phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với hành vi và hậu quả đã gây ra.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/8/2023, K được 17 tuổi 11 tháng 11 ngày, T được 16 tuổi 09 tháng 25 ngày, M được 16 tuổi 01 tháng 14 ngày, Q được 16 tuổi 05 tháng 01 ngày, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo K, T, M, Q đã bất chấp các quy định của pháp luật cùng với Lê Gia B1, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Minh T3 với vai trò giúp sức cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng số: 231/CT-VKSPT-HS, ngày 28/10/2024, đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền tự do thân thể và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm các bị cáo theo pháp luật hình sự và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T là người dưới 18 tuổi nhưng có hành vi rủ rê, xúi giục Lê Gia B1, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Minh T3, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo K, T, M, Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Gia đình các bị cáo K, T, M đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo Q gia đình chưa bồi thường nhưng vẫn đồng ý bồi thường cho bị hại T1. Bị hại không yêu cầu Q bồi thường, không yêu cầu gì thêm về dân sự, bị hại có đơn xin bãi nại và xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Thạch Hàn Thái M đủ điều kiện được hưởng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Lê Thái Q đủ điều kiện được hưởng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình.

Tính tới ngày thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/8/2023 các bị cáo đều có độ tuổi dưới 18. Cụ thể: Nguyễn Xuân K 17 tuổi 11 tháng 11 ngày; Trần A T 16 tuổi 09 tháng 25 ngày; Thạch Hàn Thái M 16 tuổi 01 tháng 14 ngày; Lê Thái Q 16 tuổi 05 tháng 01 ngày, nên cần áp dụng các quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

01 cây dao dài 52cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán gỗ dài 19cm, là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 76, ngày 13/12/2024 giữa Công An thành phố Phan Thiết và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết.

01 USB màu bạc, phía trên mặt có chữ KINGMAX-1830-16GB, bên trong chứa clip ghi lại hình ảnh vụ việc đánh nhau ngày 09/8/2023, được lưu vào hồ sơ để phục vụ xét xử.

[8] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M cùng gia đình đã bồi thường cho Trương Ngọc T1 số tiền 35.000.000 đồng, bị hại T1 không yêu cầu Q bồi thường, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm về dân sự, và tự nguyện viết đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đặt ra để HĐXX xem xét, giải quyết.

[9] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[10] Đối với Lê Gia B1, Nguyễn Văn Đ1 với vai trò giúp sức có hành vi tham gia cùng đồng phạm gây thương tích cho bị hại, nhưng tại thời điểm thực hiện hành

vi phạm tội B1 và Đ1 dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp nghiêm trọng nên Cơ quan Điều tra chuyển hồ sơ về địa phương để xử lý hành chính, là phù hợp.

[11] Đối với Nguyễn Minh T3 với vai trò giúp sức có dấu hiệu đồng phạm gây thương tích cho bị hại, ngày 24/12/2024 HĐXX đã trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, HĐXX kiến nghị điều tra tiếp tục làm rõ nếu có cơ sở để xử lý hành vi đồng phạm của Nguyễn Minh T3, nếu có thì tách hành vi của T3 để xem xét xử lý sau.

[12] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:
- Bị cáo **Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.
2. Căn cứ vào: điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.
3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.
4. Căn cứ vào: điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.
5. Xử phạt: Bị cáo **Trần A T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.
6. Căn cứ vào: điểm đ, khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.
7. Xử phạt: Bị cáo **Thạch Hàn Thái M 10 (mười) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.
8. Căn cứ vào: điểm đ, khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54, Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.
9. Xử phạt: Bị cáo **Lê Thái Q 01 (một) năm tù** tính từ ngày bắt tạm giam: 03/10/2024.
10. Về xử lý vật chứng:
Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án: 01 cây dao dài 52cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán gỗ dài 19cm (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 76, ngày 13/12/2024 giữa Công An thành phố Phan Thiết và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận).
11. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.
Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân K, Trần A T, Thạch Hàn Thái M, Lê Thái Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

12. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/02/2025). Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- Chính quyền địa phương nơi bị các cư trú (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích N